

1.1. Giải bài 1 trang 31 SGK Toán lớp 5 tập 1

Để lát nền một căn phòng hình chữ nhật, người ta dùng loại gạch men hình vuông có cạnh 30cm. Hỏi cần bao nhiêu viên gạch để lát kín nền căn phòng đó, biết rằng căn phòng có chiều rộng 6m, chiều dài 9m? (Diện tích phần mạch vữa không đáng kể).

Phương pháp giải

- Tính diện tích viên gạch = cạnh × cạnh.
- Tính diện tích căn phòng = chiều dài × chiều rộng.
- Tính số viên gạch cần dùng = diện tích căn phòng : diện tích viên gạch (cùng một đơn vị đo)

Đáp án và hướng dẫn giải

Diện tích nền căn phòng là:

$$9 \times 6 = 54 \text{ (m}^2\text{) hay } 5400\text{dm}^2$$

$$30\text{cm} = 3\text{dm}$$

Diện tích một viên gạch là:

$$3 \times 3 = 9 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Số viên gạch cần dùng là:

$$5400 : 9 = 600 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 600 viên gạch

1.2. Giải bài 2 SGK Toán lớp 5 tập 1 trang 31

Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 80m, chiều rộng bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài.

a) Tính diện tích thửa ruộng đó.

b) Biết rằng, cứ 100m^2 thu hoạch được 50kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

Phương pháp giải

- Tính chiều rộng = chiều dài $\times 1/2$

- Tính diện tích = chiều dài \times chiều rộng.

- Tính diện tích gấp 100m^2 bao nhiêu lần.

- Tính số thóc thu được = $50\text{kg} \times$ số lần diện tích gấp 100m^2 .

- Đổi số đo vừa tìm được sang đơn vị đo là tạ, lưu ý rằng $1\text{ tạ} = 100\text{kg}$

Đáp án và hướng dẫn giải

a) Chiều rộng là:

$$80 : 2 = 40 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng là:

$$80 \times 40 = 3200 \text{ (m}^2\text{)}$$

b) 3200m^2 so với 100m^2 thì gấp:

$$3200 : 100 = 32 \text{ (lần)}$$

Số thóc thu hoạch được là:

$$50 \times 32 = 1600 \text{ (kg) hay } 16 \text{ tạ}$$

Đáp số: a) 3200m^2

b) 16 tạ thóc.

1.3. Giải bài 3 Toán lớp 5 tập 1 SGK trang 31

Một mảnh đất có hình vẽ trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1000 là hình chữ nhật với chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm. Tính diện tích mảnh đất đó bằng mét vuông.

Phương pháp giải

- Tính chiều dài thực tế = chiều dài trên bản đồ \times 1000, sau đó đổi sang đơn vị mét.
- Tính chiều rộng thực tế = chiều rộng trên bản đồ \times 1000, sau đó đổi sang đơn vị mét.
- Diện tích thực tế = chiều dài thực tế \times chiều rộng thực tế.

Đáp án và hướng dẫn giải

Chiều dài thật của mảnh đất là:

$$5 \times 1000 = 5000 \text{ (cm) hay } 50\text{m}$$

Chiều rộng thật của mảnh đất là:

$$3 \times 1000 = 3000 \text{ (cm) hay } 30\text{m}$$

Diện tích của mảnh đất đó là:

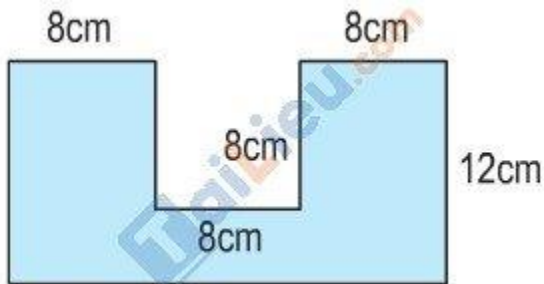
$$50 \times 30 = 1500 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 1500m².

1.4. Giải bài 4 SGK trang 31 Toán lớp 5 tập 1

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Tính diện tích miếng bìa có các kích thước theo hình vẽ dưới đây:



- A. 96cm^2
- B. 192cm^2
- C. 224cm^2
- D. 288cm^2

Phương pháp giải

(Xem hình vẽ ở cách giải)

- Diện tích miếng bìa = diện tích hình chữ nhật MNPQ – diện tích hình vuông EGHK.

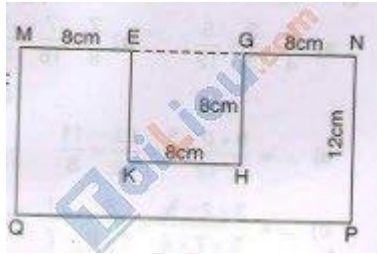
- Tính diện tích hình chữ nhật MNPQ và diện tích hình vuông EGHK theo các công thức:

Diện tích hình chữ nhật = chiều dài \times chiều rộng.

Diện tích hình vuông = cạnh \times cạnh.

Đáp án và hướng dẫn giải

Suy nghĩ:



Chiều dài hình chữ nhật MNPQ là

$$8 + 8 + 8 = 24 \text{ (cm)}$$

Diện tích hình chữ nhật MNPQ là:

$$24 \times 12 = 288 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích hình vuông EGHK là:

$$8 \times 8 = 64 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích miếng bìa là:

$$288 - 64 = 224 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Khoanh vào C.